TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 97/2018/DS-ST
Ngày: 19/9/2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc.

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Mừng.

2. Ông Huỳnh Tấn K.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 162/2018/TLST-DS ngày 04/4/2018 về tranh chấp: "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Cửa hàng vật tư nông nghiệp N. Trụ sở: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang do chị Nguyễn Thị Quốc T sinh năm 1984 đại diện. Ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Kim O sinh năm 1965 theo văn bản ủy quyền ngày 27.10.2017. Địa chỉ ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang. (có đơn xin vắng mặt)

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Lê Văn K – sinh năm 1965. Vắng mặt.

2.2. Bà Lê Thị Phê E sinh năm 1973. Vắng mặt.

Địa chỉ: cùng ngụ số 107, ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.

3.1 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : bà Nguyễn Thị Kim O sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị Kim O đại diện nguyên đơn trình bày: vào năm 2013 giữa Cửa hàng vật tư nông nghiệp N và ông Lê Văn K và bà Lê Thị Phê E có thỏa thuận mua bán vật tư nông nghiệp, hình thức thanh toán là mua lần sau sẽ trả tiền cho lần trước. Quá trình mua bán diễn ra đến ngày 26 tháng 6 năm 2013 thì ngưng cho đến nay, tổng số tiền còn lại chưa thanh toán là 667.979.000đ theo các phiếu giao hàng cụ thể như sau:

+ Phiếu ngày 06.02.2013 số tiền theo toa là 212.501.000đ trả được 30.000.000đ, còn lại chưa thanh toán là : 182.501.00đ.

+ Phiếu ngày 22 tháng 02 năm 2013 số tiền theo toa là 239.545.000đ trả được 20.000.000đ còn lại là 219.545.000đ.

+ Phiếu ngày 26 tháng 6 năm 2013 số tiền theo toa là 280.933.000đ trả được 15.000.000đ còn lại là 265.933.000đ.

Tổng cộng số tiền phải trả là : 667.979.000đ. Các phiếu giao hàng đều có chữ ký nhận của bị đơn, khi mua hàng người trực tiếp giao dịch là bà Nguyễn Thị Kim O, phía nguyên đơn đã yêu cầu trả nợ nhiều lần nhưng đến nay bị đơn vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ.

Bị đơn ông Lê Văn K và bà Lê Thị Phê E vắng mặt nên không có lời trình bày, không ghi nhận ý kiến nên tiến hành hòa giải vắng mặt đối với bị đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: thống nhất với lời trình bày của chị T về yêu cầu khởi kiện, do tôi là người trực tiếp bán hàng nên phía ông K, bà Phê E phải có trách nhiệm trả nợ cho chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Chị T do bà Nguyễn Thị Kim O đại diện theo ủy quyền khởi kiện ông Lê Văn K và bà Lê Thị Phê E có nơi cư trú tại ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ điều 227, điều 238 bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung: chị T do bà O đại diện theo ủy quyền khởi kiện yêu ông Lê Văn K và bà Lê Thị Phê E trả số tiền mua bán vật tư nông nghiệp còn thiếu là 667.979.000 đồng. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và thông báo kết quả phiên họp nhưng phía bị đơn vắng mặt không lý do, không

gởi ý kiến trình bày. Căn cứ vào các phiếu giao hàng có xác nhận của bị đơn cụ thể là các phiếu giao hàng ngày 06/12/2013, ngày 22/2/2013, ngày 26/6/2013 thì tổng số tiền còn thiếu là 667.979.000đ, theo quy định pháp luật thì Tòa án chỉ áp dụng thời hiệu theo yêu cầu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này được đưa ra trước khi Tòa án ra bản án giải quyết vụ việc, trong suốt quá trình giải quyết phía bị đơn không đưa ra yêu cầu giải quyết về thời hiệu, vì vậy Tòa án giải quyết theo thủ tục chung, do đó việc chị T do bà O đại diện theo ủy quyền yêu cầu Tòa án buộc ông K và bà Phê E trả số tiền còn thiếu là phù hợp Điều 430 Bộ luật dân sự.

Quá trình giải quyết nguyên đơn rút lại yêu cầu tính lãi nên hội đồng xét xử không xem xét đến.

[3]. Án phí DSST: Ông Lê Văn K và bà Lê Thị Phê E phải chịu là 30.719.000đ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 430 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, 273, Điều 184, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Cửa hàng vật tư nông nghiệp N. Trụ sở: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang do chị Nguyễn Thị Quốc T đại diện.

Buộc ông Lê Văn K và bà Lê Thị Phê E có trách nhiệm liên đới trả cho Cửa hàng vật tư nông nghiệp N. Trụ sở: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang do chị Nguyễn Thị Quốc T đại diện số tiền 667.979.000 đồng (sáu trăm sáu mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Án phí DSST: Ông Lê Văn Kvà bà Lê Thị Phê E phải chịu 30.719.000đ (ba mươi triệu bảy trăm mười chín ngàn đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho bà Nguyễn Thị Quốc T số tiền 15.359.500đ theo biên lai thu số 00019477 ngày 04/4/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Lâm Bảo Ngọc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**